

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-PT
Ngày 23/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thám;
Bà Ngô Ngọc Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh AG.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Văn L**, sinh năm 1967; nơi sinh: Huyện AP, tỉnh AG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp ST, xã KB, huyện AP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: PGHH; Quốc tịch: VN; con ông Đỗ Văn N (chết) và bà Võ Thị B (chết); anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người lớn nhất; có vợ tên Trương Thị Thu N, sinh năm 1970 và có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: Ngày 31/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh AG xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 31/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Võ Hoài N2, sinh năm 2001, địa chỉ: ấp ĐK, xã QT, huyện AP, tỉnh AG (vắng mặt).

+ Trình Văn N3, sinh năm 2003, địa chỉ: ấp ĐK, xã QT, huyện AP, tỉnh AG (vắng mặt).

+ Võ Hoàng P, sinh năm 2004, địa chỉ: ấp ĐK, xã QT, huyện AP, tỉnh AG (vắng mặt).

+ Nguyễn Văn T, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp ĐK, xã QT, huyện AP, tỉnh AG (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 03/8/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Đỗ Văn L (thuộc ấp ST, xã KB, huyện AP) có các đối tượng đang hoạt động tội phạm liên quan đến ma túy, nên Công an xã KB phối hợp cùng Công an huyện AP tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra.

Qua kiểm tra, phát hiện trong nhà có Đỗ Văn L, Võ Hoài N2 và Nguyễn Văn T. Kiểm tra bên trong căn nhà, phát hiện: trong ví da màu nâu của L để trên nệm, cất giấu 03 (ba) bọc nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ngghi vấn là ma túy). Kiểm tra trên người của Võ Hoài N2, phát hiện trong túi quần sau bên trái của N2 có 01 (một) bọc nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ngghi vấn là ma túy) và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Qua làm việc ban đầu: L khai nhận sở tinh thể màu trắng bên trong ví da là ma túy do L mua để bản thân sử dụng. N2 khai nhận sở tinh thể màu trắng cất giấu trong túi quần là ma túy do N2 mua của L để sử dụng. Nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Chiều 03/8/2021, L nhờ Lê Văn Đ mua dùm ma túy với số lượng 500.000 đồng thì Đ đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ kêu N3 (không rõ họ tên, địa chỉ) mang ma túy đến nhà giao cho L. Sau khi nhận ma túy thì L chia nhỏ để vào 04 (bốn) bọc nylon rồi cất vào ví da màu nâu để bản thân sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Võ Hoài N2 đến nhà tìm L để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng thì L đồng ý và kêu N2 đến ví da màu nâu của L lấy 01 (bọc) nylon. Thời điểm này trong nhà có L, T và N2. Sau khi giao dịch xong thì N2 ra về còn L thì vào phòng tắm để vệ sinh cá nhân.

N2 đi được một đoạn thì quay lại nhà L để rủ T cùng sử dụng ma túy, lúc này L vẫn còn trong phòng tắm. Trong lúc N2 và T chuẩn bị sử dụng ma túy thì Công an đến bắt quả tang.

Ngoài ra L khai nhận, đã bán ma túy cho: Võ Hoài N2 khoảng 03 – 05 lần, Nguyễn Văn T 02 lần, Trình Văn N3 01 lần, Võ Hoàng P 02 lần với giá từ 100.000 – 200.000 đồng/lần. Số ma túy L bán cho các đối tượng nghiện do L nhờ Đ và Cu (không rõ họ tên, địa chỉ) mua dùm.

Căn cứ Kết luận giám định số 209/KLGT-PC09(MT) ngày 07/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh AG xác định:

Phong bì số 1: Mẫu M1 (ma túy thu trong ví da màu nâu) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1588g.

Phong bì số 2: Mẫu M2 (ma túy thu trên người N2) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0042g.

Ngày 11/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh tạm giam đối với Đỗ Văn L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AP xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/02/2022, bị cáo Đỗ Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay đã lớn tuổi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn L kháng cáo trong hạn luật định, hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được chứng cứ tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Đỗ Văn L kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết quả giám định, biên bản phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Chiều ngày 03/8/2021, bị cáo nhờ Lê Văn Đ mua dùm ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy thì bị cáo chia nhỏ để vào 04 (bốn) bọc nylon rồi cất vào ví da màu nâu để bản thân sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước đó đã bán ma túy cho: Võ Hoài N2 khoảng 03 – 05 lần, Nguyễn Văn T 02 lần, Trình Văn N3 01 lần, Võ Hoàng P 02 lần với giá từ 100.000 – 200.000 đồng/lần. Tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện AP xét xử tuyên phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019.

Do đó phạm tội lần này, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo nhận thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng phạm tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị xử phạt 08 năm tù, chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục phạm tội, phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm đây là những tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

Qua tranh luận công khai tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được chứng cứ, tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn L phải chịu 200.000 đồng.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AP.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn L phải chịu 200.000 đồng.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện An Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú;
- Công an huyện An Phú;
- Cơ quan THAHS huyện An Phú;
- Chi cục THADS huyện An Phú;
- Đương sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lưu Hữu Giàu